

Số: 126/2019/QĐST-HNGĐ

Nam Từ Liêm, ngày 14 tháng 5 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 144/2019/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 4 năm 2019 giữa:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Thế T, sinh năm 1984

HKTT và ở: phường Đ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

- Bị đơn: Chị Trần Thị Phương Th, sinh năm 1983

HKTT: phường Đ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội;

Nơi ở: quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

Căn cứ Điều 147; Điều 212, Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06/5/2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06/5/2018 là hoàn T tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Thế T và chị Trần Thị Phương Th.

2/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Nguyễn Thế T và chị Trần Thị Phương Th có 01 con chung là cháu Nguyễn Thế Sơn, sinh ngày 19/6/2010. Anh T và chị Th thỏa thuận: Anh T sẽ tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Sơn đến khi cháu Sơn thành niên hoặc đến khi có yêu cầu khác, tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho chị Th cho đến khi có yêu cầu khác. Anh T và chị Th cũng có sự thống nhất về điều kiện chị Th được gặp con.

Chị Th được quyền qua lại, thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được quyền ngăn cản.

Về tài sản chung, công nợ chung: Anh T và chị Th không có, không yêu cầu Tòa xem xét, giải quyết.

Về án phí: Anh T phải chịu 75.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Chị Th phải chịu 75.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Ghi nhận sự tự nguyện của anh T nộp thay án phí ly hôn sơ thẩm cho chị Th, được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí anh T đã nộp theo biên lai số 08440 ngày 16/4/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm, anh T được hoàn lại 150.000 đồng án phí.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- VKSND quận Nam Từ Liêm;
- VKSND TP.Hà Nội;
- Chi cục THADS quận Nam Từ Liêm;
- Các đương sự;
- UBND phường Đại Mỗ, Nam Từ Liêm, Hà Nội – GCNKH số 120, quyền số 01/2009 ngày 13/10/2009);
- Lưu: HS, VP.

Nguyễn Trung Lập